TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52**/2024/HS - ST
Ngày 31 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Bằng.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Hiên;

Bà Đoàn Thị Duyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Ngoan - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/TLST- HS, ngày 13 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 14/2024/QĐ- ST ngày 16/7/2024 đối với bị cáo: Trịnh Ngọc Th, sinh ngày 07 tháng 6 năm 1979 tại xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Tập thể Trung đoàn 17, xã Ng, huyện Th, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn B và bà Trịnh Thị Th; có vợ Lê Thị Ng và 01 con sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 277, ngày 03/11/1999 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xử phạt Trịnh Ngọc Th 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Che dấu tội phạm", Th chấp hành xong bản án ngày 13/10/2000 đã được xoá án tích; bản án số 268/HSST ngày 01/12/2004 của Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt Th 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", Th chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2006 và chấp hành xong 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 10/01/2005 đã được xoá án tích; bản án số 105/2015/HS-ST, ngày 28/9/2015 của Toà án nhân dân huyện

Thanh Trì, Thành phố Hà Nội xử phạt Th 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", Th chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2017 và chấp hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/11/2015 đã được xoá án tích; quyết định số 14/2019/QĐ-TA, ngày 19/6/2019 của Toà án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Ngọc Th trong thời hạn 24 tháng, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bản án số 64/2020/HS-ST của Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xử phạt Th 22 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", Th chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/7/2021 và chấp hành xong 200.000 đồng án phí sơ thẩm ngày 27/7/2020 đã xoá án tích; bị bắt tạm giữ ngày 20/3/2024, đến ngày 26/3/2024 chuyển tạm giam. Do bị cáo Th bị bệnh suy tim cấp độ 3, viêm gan C và tăng huyết áp vô căn nên ngày 04/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương ra quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh đối với bị cáo Th, hiện bị cáo Th tại ngoại và đang điều trị tại Bệnh viện đa khoa quốc tế Thiên Đức, Thành phố Hà Nội (vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Nguyễn Giang N, sinh năm 1973, nơi cư trú: Tổ dân phố Quang Tr, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt).

Người chứng kiến: Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1984 và ông Nguyễn Văn T sinh năm 1963, đều cư trú: Thôn H, xã B, huyện K tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 19/3/2024, bị cáo Trịnh Ngọc Th đi một mình đến ngã ba đường sắt Văn Điển, huyện Thanh Trì với mục đích tìm mua ma tuý để sử dụng cho bản thân do bị cáo Th là người nghiện ma tuý từ năm 2004. Khi đến nơi bị cáo Th gặp và mua ma tuý của một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi với giá 30.000.000 đồng, sau khi nhận tiền của bị cáo Th, người đàn ông này đưa lại cho bị cáo Th được 01 túi nilong trong suốt kích thước (13x8,5)cm, miệng túi có nẹp cài nhựa viền màu đỏ bên trong chứa 32,2023 gam ma tuý, 01 túi nilong trong suốt kích thước (10x15)cm miệng túi có nẹp cài nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa 23,5155 gam ma tuý và 01 túi nilong trong suốt có nẹp cài viền nhựa kích thước (9x6)cm bên trong chứa 13,8904 gam ma tuý, nhận được số ma tuý này bị cáo Th cất giấu vào túi quần

phía trước bên phải đang mặc của mình, rồi thuê taxi về nhà một người bạn tên là Nam ở huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình chơi. Khi bị cáo Th về đến huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình do đêm đã khuya nên bị cáo Th vào khách sạn Newday thuộc thôn Hương Ngải, xã Bình Minh, huyện Kiến Xương thuê phòng nghỉ qua đêm thì bị tổ công tác của Công an huyện Kiến Xương kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma tuý nêu trên của bị cáo Th, Cơ quan Công an đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong vật chứng ký hiệu M1, M2 theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 397/KL-KTHS ngày 23/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu M1 gửi giám định thu được của bị cáo Trịnh Ngọc Th là ma túy, loại Ketamine có khối lượng 32,2023 gam (*ba mươi hai phẩy hai nghìn không trăm hai mươi ba gam*); Mẫu M2 gửi giám định thu được của bị cáo Trịnh Ngọc Th là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 23,5155 gam (*hai mươi ba phẩy năm nghìn một trăm năm mươi năm gam*), các viên nén và các mảnh viên nén đều có màu xám gửi giám định là ma tuý loại MDMA có khối lượng 13,8904 gam *(mười ba phẩy tám nghìn chín trăm linh bốn gam).*

Cáo trạng số 46/2024/CT-VKSKX ngày 12/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố bị cáo Trịnh Ngọc Th về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của BLHS: Tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc Th từ 12 năm đến 13 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 20/3/2024 đến 04/4/2024; phạt bổ sung đối với bị cáo Th từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS), tịch thu để tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy thu được của bị cáo Th được hoàn lại sau giám định, đã được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 397/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Về án phí: Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật và bị cáo Th có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên toà sơ thẩm ngày 16/7/2024 vắng mặt bị cáo, người làm chứng và người chứng kiến nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên toà và ấn định thời gian mở lại phiên toà vào hồi 14 giờ ngày 31/7/2024, do bị cáo Th bị bệnh suy tim cấp độ 3, viêm gan C và tăng huyết áp vô căn đang điều trị tại Bệnh viện nên ngày 29/7/2024 bị cáo gửi đơn đề nghị xét xử vắng mặt cho Toà án; tại phiên toà sơ thẩm hôm nay người làm chứng và người chứng kiến cũng vắng mặt không có lý do nhưng họ đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 293, Điều 296 của BLTTHS Hội đồng xét xử chấp nhận tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị cáo và vắng mặt những người làm chứng, người chứng kiến.

[2] Vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 20/3/2024, tại khu vực sảnh tầng 1 khách sạn NewDay thuộc thôn Hương Ngải, xã Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình bị cáo Trịnh Ngọc Th có hành vi tàng trữ trái phép 32,2023 gam Ketamine, 23, 5155 gam Methamphetamine và 13,8904 gam MDMA ở túi quần đang mặc phía trước bên phải mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình bắt quả tang.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo Th đã thực hiện được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 01-04); biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu do Công an huyện Kiến Xương lập ngày 20/3/2024 (bút lục số 08); kết luận giám định số: 397/KL- KTHS ngày 23/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của những người chứng kiến, người làm chứng (bút lục số 112-119b); lời khai của bị cáo Th tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận, hành vi phạm tội mà bị cáo Th đã thực hiện nêu trên đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của BLHS.

Điều 249. **Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 05 kilôgam;

b) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo Th thành khẩn khai báo và có bố là người có công với cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo Th đã gây ra, nhân thân của bị cáo Th, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo Th được hưởng, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng, ma tuý đang là hiểm hoạ của loài người, ma tuý làm băng hoại đạo đức, nhân cách cũng như sức khoẻ của con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác, bị cáo Th có nhân thân xấu cố ý tàng trữ trái phép khối lượng ma tuý gồm 32,2023 gam Ketamine, 23, 5155 gạm Methamphetamine và 13,8904 gam MDMA với mục đích để sử dụng cho bản thân, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng đối với các chất ma tuý. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải quyết định một hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài thì mới có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng gồm 32,2023 gam Ketamine, 23, 5155 gạm Methamphetamine và 13,8904 gam MDMA mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần bị xét xử về các tội phạm về ma tuý, nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng khoản 5 Điều 249 của BLHS để áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Trịnh Ngọc Th khai mua của một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi tại khu vực ngã ba đường sắt Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, bị cáo Th không biết tên, tuổi và địa chỉ của người đàn ông này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương không có căn cứ để điều tra xử lý đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho bị cáo Th vào ngày 19/3/2024.

[9] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng 30,0031 gam Ketamine; 22,2280 gam Methamphetamine và 11,4936 gam MDMA thu được của bị cáo Th được hoàn lại sau giám định đã được niêm trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 397/KL- KTHS ngày 23/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương ngày 17/6/2024, đây là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu huỷ.

[10] Về án phí: Bị cáo Trịnh Ngọc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trịnh Ngọc Th được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 135, Điều 136, Điều 290, Điều 293, Điều 296 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc Th 13 (mười ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ 20/3/2024 đến 04/4/2024. Phạt bổ sung bị cáo Th 5.000.000đồng sung quỹ nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy khối lượng 30,0031 gam Ketamine; 22,2280 gam Methamphetamine và 11,4936 gam MDMA thu của bị cáo Th được hoàn lại sau giám định, đã được niêm trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số: 379/KL- KTHS ngày 23/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

5.Về án phí: Bị cáo Trịnh Ngọc Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trịnh Ngọc Th vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- VKSND h. Kiến Xương;
- Công an h.Kiến Xương;
- Chi cục THADS h. Kiến Xương
- Sở tư pháp t. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Trần Xuân Bằng